**SINH HỌC 9**

**CHỦ ĐỀ: ẢNH HƯỞNG LẪN NHAU GIỮA CÁC SINH VẬT**

1. **Quan hệ cùng loài**

- Các sinh vật cùng loài sống gần nhau, liên hệ với nhau hình thành nên nhóm cá thể.

- Trong một nhóm có những mối quan hệ:

+ Hỗ trợ: Sinh vật được bảo vệ tốt hơn, kiếm được nhiều thức ăn

+ Cạnh tranh: Ngăn ngừa gia tăng số lượng cá thể và sự cạn kiệt nguồn thức ăn

- Các sinh vật cùng loài hoặc hổ trợ lẫn nhau trong cùng nhóm cá thể . Tuy nhiên, khi gặp điều kiện bất lợi các cá thể cùng loài cạnh tranh lẫn nhau dẫn tới một nhóm cá thể tách ra khỏi nhóm.

1. **Quan hệ khác loài**

- Tham khảo bảng 44 SGK.

- Trong mối quan hệ khác loài, các sinh vật hoặc hổ trợ hoặc đối địch với nhau. Quan hệ hổ trợ là mối quan hệ có lợi (hoặc ít nhất không có hại) cho tất cả sinh vật . Trong mối quan hệ đối địch, một bên sinh vật được lợi còn bên kia bị hại hoặc cả hai bên cùng có hại.

**CHỦ ĐỀ: QUẦN THỂ SINH VẬT**

**I. Thế nào là một quần thể sinh vật**

- Quần thể sinh vật là tập hợp những cá thể cùng loài, cùng sinh sống trong một khoảng không gian nhất định, ở một thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo ra thế hệ mới.

- Ví dụ: Bảng 47.1

**II. Những đặc trưng cơ bản của quần thể sinh vật**

**1. Tỷ lệ giới tính**

- Tỷ lệ giới tính là tỷ lệ giữa số lượng cá thể đực và cái

- Tỷ lệ giới tính đảm bảo hiệu quả sinh sản của quần thể.

**2. Thành phần nhóm tuổi**

- Nội dung bảng 47.2 SGK trang 140

**3. Mật độ quần thể**

- Mật độ là số lượng hay khối lượng sinh vật có trong một đơn vị diện tích hay thể tích

**III. Ảnh hưởng của môi trường tới quần thể sinh vật**

- Môi trường như khí hậu, thổ nhưỡng, nguồn thức ăn, nơi ở... ảnh hưởng tới số lượng cá thể trong quần thể sinh vật.

- Khi số lượng cá thể trong quần thể sinh vật bị biến động, Mật độ cá thể trong quần thể lại được điều chỉnh ở mức độ cân bằng.

**CHỦ ĐỀ:**  **QUẦN THỂ NGƯỜI**

**I. Sự khác nhau giữa quần thể người với quần thể sinh vật khác.**

- Quần thể người có những đặc điểm sinh học giống các quần thể sinh vật khác.

- Quần thể người có những đặc trưng khác với quần thể sinh vật khác: Kinh tế, xã hội …

**II.Đăc trưng về thành phần nhóm tuổi của quần thể người:**

Quần thể người gồm 3 nhóm tuổi:

+ Nhóm tuổi trước sinh sản

+ Nhóm tuổi lao động và sinh sản

+ Nhóm tuổi hết lao động nặng

- Nước có dạng tháp dân số trẻ là nước có tỷ lệ sinh ra hằng năm nhiều, tỷ lệ tử vong cao ở người trẻ, tỷ lệ tăng trưởng dân số cao(tháp a,b)

- Nước có dạng tháp dân số già có tỷ lệ trẻ em sinh ra hằngnăm ít, tỷ lệ người già nhiều(tháp c)

**III: Tăng dân số và phát triển dân số**

Phát triển dân số hợp lý tạo được sự hài hoà giữa kinh tế và xã hội, đảm bảo cuộc sống cho mỗi cá nhân, gia đình và xã hội.

**CHỦ ĐỀ: QUẦN XÃ SINH VẬT**

**I. Thế nào là một quần xã sinh vật.**

- Quần xã sinh vật là tập hợp những quần thể sinh vật khác loài cùng sống trong một khoảng không gian xác định. Chúng có mối quan hệ gắn bó như một thể thống nhất. Có cấu trúc tương đối ổn định

**II. Những dấu hiệu điển hình của một quần xã**

Quần xã có đặc trưng cơ bản về số lượng và thành phần các loài sinh vật

Kết luận: Nội dung như bảng 49 SGK trang 147

1. **Quan hệ giữa ngoại cảnh và quần xã.**

- Khi ngoại cảnh thay đổi dẫn tới số lượng cá thể trong quần xã thay đổi và luôn được khống chế ở mức độ phù hợp với môi trường.

- Cân bằng sinh học là trạng thái mà số lượng cá thể mỗi quần thể trong quần xã dao động quanh vị trí cân bằng

- Sinh vật trong quá trình biến đổi dần dần thích nghi với môi trường sống của chúng

**CHỦ ĐỀ: HỆ SINH THÁI**

**I. Thế nào là một hệ sinh thái**

- Hệ sinh thái bao gồm quần xã sinh vật và khu vưc sống (sinh cảnh) trong đó các sinh vật luôn tác động lẫn nhau và tác động qua lại với các nhân tố vô sinh của môi trường tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh và tương đối ổn định

**II. Chuổi thức ăn và lưới thức ăn**

**1. Chuỗi thức ăn.**

- Chuỗi thức ăn là một dãy nhiều loài sinh vật có quan hệ dinh dưỡng với nhau. Mỗi loài là một mắt xích vừa là sinh vật tiêu thụ mắt xích đứng trước vừa là sinh vật bị mắt xích phía sau tiêu thụ

- Viết sơ đồ chuổi thức ăn:

Cây cỏ Chuột Rắn

Cây cỏ Sâu Bọ ngựa

**2. Lưới thức ăn**

Lưới thức ăn: Bao gồm các chuỗi thức ăn có nhiều mắt xích chung.

- Chuỗi thức ăn gồm các sinh vật:

+ Sinh vật sản xuất

+ Sinh vật tiêu thụ

+ Sinh vật phân giải